

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH MINH
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2018/DS-ST
Ngày: 05-9-2018
V/v tranh chấp bồi thường
thiệt hại tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Tú
2. Bà Nguyễn Thị Kim Loan

Thư ký phiên tòa: Ông Cao Võ Thanh Sang – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Khanh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 109/2017/TLST-DS ngày 06 tháng 7 năm 2017 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2018/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2018 và **Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2018/QĐST, ngày 04/5/2018 giữa các đương sự:**

Nguyên đơn:

1. Ông **Lê Văn O**, sinh năm 1963. Có mặt.
 2. Bà **Nguyễn Thị Kim H**, sinh năm 1955. Có mặt.
- Địa chỉ: Tổ 23, ấp MP 2, xã MK, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn:

1. Ông **Lê Thanh P**, sinh năm 1980. Vắng mặt.
 2. Bà **Nguyễn Thị Kiều M**, sinh năm 1987. Vắng mặt.
- Địa chỉ: Tổ 23, ấp MP 2, xã MK, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện ủy quyền của ông Lê Thanh P: Ông **Lê Thanh N**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Địa chỉ: Tổ 23, ấp MP 2, xã MK, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long. (Theo Giấy ủy quyền ngày 02/7/2018). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại Đơn khởi kiện đề ngày 22/6/2017 Nguyên đơn Lê Văn O và bà Nguyễn Thị Kim H và trong quá trình giải quyết vụ án trình bày như sau:

Trước đây ông bà có hiến 39m² đất vườn bưởi để làm lộ xe, để các cháu học sinh và người dân đi lại thuận tiện, con đường do Nhà nước và nhân dân cùng làm, phần còn lại thì ông bà rào lưới B40 và cột bê tông để bảo vệ vườn bưởi.

Trong khi làm hàng rào, vào lúc 10 giờ sáng ngày 13/12/2016 thì Lê Thanh P cầm búa sang đập phá hàng rào, đập cột bê tông làm sập hàng rào lưới B40, với chiều dài 6m, chiều cao 1.5m, trị giá là 534.000 đồng. Lúc đó, bà Nguyễn Thị Kim H phát hiện và la lên ngăn cản, thì ông P cầm búa rượt bà H, được bà con can ngăn. Ông bà có báo chính quyền địa phương giải quyết nhưng không thành nên nay ông bà yêu cầu ông Lê Thanh P cùng vợ bồi thường giá trị hàng rào với số tiền 543.000 đồng.

* Tại Biên bản hòa giải ngày 26/7/2017 ông Lê Thanh P trình bày: Vào ngày 13/12/2016 thì ông có đập hàng rào do ông O xây dựng, lý do là ông O xây dựng hàng rào qua phần đất của ông, ông xác định là ông O đã lấn qua phần đất của ông 09m chiều dài. Vì vậy, ông không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của ông O.

Tại Đơn phản tố ngày 20/6/2018 của Lê Thanh P trình bày: Do ông Lê Văn O xây dựng hàng rào lấn qua phần đất của nhà ông nên ông mới đập phá, ông không đồng ý bồi thường 543.000 đồng cho ông O.

* Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ông Lê Văn O trình bày: Ông xây dựng hàng rào để bảo vệ vườn bưởi của ông, ông xây dựng hàng rào là trên phần đất của ông, nhưng ông P chặt phá làm hư hỏng hàng rào, theo Biên bản định giá ngày 24/11/2017 thì phần hàng rào bị hư hỏng có giá 2.527.500 đồng, nhưng ông chỉ yêu cầu ông P phải bồi thường số tiền 543.000 đồng. Ông rút lại yêu cầu khởi kiện đối với bà Nguyễn Thị Kiều Mộng. Vì vậy, trong vụ án này, ông chỉ yêu cầu buộc ông P bồi thường cho ông số tiền 543.000 đồng.

- Bà Nguyễn Thị Kim H trình bày: Bà thống nhất với lời trình bày của ông Lê Văn O.

- Ông Lê Thanh N trình bày: Do ông O xây dựng hàng rào trên phần đất tranh chấp chưa được giải quyết, vì phần đất tranh chấp giữa ông Lê Văn Cạng và

ông Lê Văn Đạo đã bị Tòa án thụ lý nhưng khi Tòa án yêu cầu ông Lê Văn Út – là người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Cạng cung cấp họ tên, địa chỉ ở nước ngoài của bà Lê Thị Tuyết nhưng ông Út không cung cấp được, nhưng **Có Trích đo bản đồ địa chính ngày 15/3/2011** xác định là ông Lê Văn O xây dựng hàng rào trên phần đất tranh chấp, nên ông P không đồng ý bồi thường số tiền 543.000 đồng cho ông O. Đồng thời, ông P yêu cầu ông O phải tháo dỡ hàng rào đã xây dựng.

** Vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:*

- Việc tuân thủ pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và đương sự thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Nguyên đơn ông Lê Văn O và bà Nguyễn Thị Kim H yêu cầu ông Lê Thanh P và bà Nguyễn Thị Kiều Mộng bồi thường do đập phá hàng rào của ông với giá trị là 543.000 đồng, vì vào ngày 13/12/2016 ông Lê Thanh P tự ý cầm búa đập phá hàng rào nhà ông Lê Văn O làm hư hỏng hàng rào dài 06m, cao 1,5m. Theo Biên bản định giá ngày 24/11/2017 kết luận hàng rào bị hư hỏng có chiều dài 5.8m, chiều cao 1.5m, phần dây cột giữa lưới B40 và trụ bê tông bị đứt, hàng rào được xây dựng tháng 12/2016 thì giá trị hàng rào là bị hư hỏng là 2.527.500 đồng. Tuy nhiên, ông O cho rằng giá trị định giá theo quy định là cao so với yêu cầu của ông nên ông chỉ yêu cầu ông P bồi thường thiệt hại với số tiền là 543.000 đồng.

Tại phiên tòa ông O rút yêu cầu đòi bồi thường đối với bà Nguyễn Thị Kiều Mộng, nên căn cứ khoản 2 Điều 224 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đình chỉ đối với yêu cầu này.

Đối với yêu cầu của ông O và bà H buộc ông P bồi thường 534.000 đồng là không có căn cứ chấp nhận. Bởi vì, ông O đã xây dựng hàng rào trên phần đất đang tranh chấp và việc tranh chấp quyền sử dụng đất giữa gia đình ông O và ông P đã kéo dài từ năm 2010 đến nay vẫn chưa có kết quả giải quyết. Vì vậy, nguyên nhân dẫn đến việc anh P đập phá hàng rào là xuất phát từ lỗi của ông O nên không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông O và bà H.

Áp dụng Điều 584, 585, 589, Bộ luật dân sự 2015; Điều 147, 165; khoản 2 Điều 224 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Đình chỉ một phần yêu cầu của nguyên đơn Lê Văn O và bà Nguyễn Thị Kim H đối với bà Nguyễn Thị Kiều Mộng.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Văn O và bà Nguyễn Thị Kim H về việc buộc ông Lê Thanh P bồi thường số tiền 534.000 đồng.

- Buộc ông Lê Văn O và bà Nguyễn Thị Kim H chịu 750.000 đồng chi phí khảo sát đo đạc định giá, ông O đã nộp xong nên ông O không phải nộp tiếp.

- Buộc ông Lê Văn O và bà Nguyễn Thị Kim H nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án Nguyễn Thị Kiều Mộng vắng mặt. Tòa án đã triệu tập hợp lệ hai lần và đã tổng đạt, niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng như: Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, Giấy triệu tập, nên việc vắng mặt của bà Mộng là không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

Tại phiên tòa, ông Lê Văn O và bà Nguyễn Thị Kim H xin rút yêu cầu khởi kiện đối với bà Nguyễn Thị Kiều Mộng, chỉ yêu cầu ông P trả cho ông bà số tiền 543.000 đồng. Xét việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của ông O, bà H là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ đối với yêu cầu này.

[2] Về nội dung

Tại Đơn khởi kiện ngày 22/6/2017 ông O, bà H trình bày, ông khởi kiện đòi ông Lê Thanh P phải trả cho ông bà số tiền 543.000 đồng, bởi vào ngày 13/12/2016 trong lúc ông bà làm hàng rào để bảo vệ vườn bưởi thì ông P cầm búa đập phá hàng rào, làm hư hỏng hàng rào của ông bà với chiều dài 6m, chiều cao 1.5m.

Theo Biên bản ghi nhận hiện trạng ngày 09/11/2017 xác định được phần hàng rào bị hư hỏng có chiều dài 5.8m, chiều cao 1.5m, phần lưới B40 có nhiều điểm bị rách, phần dây cột lưới B40 với trụ đá bị đứt, trụ đá có 01 trụ bị bể nhiều cạnh.

Theo Biên bản định giá ngày 24/11/2017 phần hàng rào bị hư hỏng có chiều dài 5.8m, chiều cao 1.5m, có giá là 2.527.5000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay, ông O chỉ yêu cầu ông P bồi thường số tiền 543.000 đồng.

Tại Biên bản hòa giải ngày 26/7/2017, Bản khai ngày 26/7/2017 và Bản tự khai ngày 27/6/2018 ông Lê Thanh P đều trình bày, ông thừa nhận là có hành vi đập phá hàng rào trong lúc ông O đang xây dựng, tuy nhiên, do ông O đã xây dựng hàng rào lấn qua phần đất của gia đình ông, sự việc tranh chấp đất giữa gia đình ông với gia đình ông O kéo dài từ năm 2010 cho đến nay chưa được giải quyết, nên ông không đồng ý bồi thường cho ông O, bà H.

Vào ngày 21/6/2018 ông Lê Thanh P có Đơn yêu cầu thu thập chứng cứ là hồ sơ khởi kiện của ông Lê Văn Cạng với ông Lê Văn Đạo vào năm 2010. Qua việc thu thập chứng cứ cho thấy, vào ngày 17/6/2010 Tòa án nhân dân huyện Bình Minh đã thụ lý vụ án về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất” giữa nguyên đơn Lê Văn Cạng với bị đơn Lê Văn Đạo, trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Bình Minh đã Thông báo yêu cầu cung cấp chứng cứ số

835/TA-TB, ngày 10/7/2012, Thông báo yêu cầu cung cấp chứng cứ số 43/TA-TB, ngày 08/10/2012 đối với ông Lê Văn Út và Thông báo yêu cầu cung cấp chứng cứ số 44/TA-TB, ngày 08/10/2012 đối với ông Lê Văn O (ông Út, ông O đều là người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Lê Văn Cạng) về việc yêu cầu cung cấp địa chỉ ở nước ngoài của bà Lê Thị Tuyết (con của ông Cạng), nhưng ông Út và ông O không cung cấp được, nên vào ngày 10/9/2012 Tòa án nhân dân huyện Bình Minh đã ra Thông báo trả lại đơn khởi kiện số 15/TB-TA, với lý do ông Lê Văn Út – người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Lê Văn Cạng chưa đủ điều kiện khởi kiện.

Từ nhận định trên, xét thấy sự việc tranh chấp quyền sử dụng đất giữa gia đình ông Lê Văn O và ông Lê Thanh P vẫn chưa được cơ quan có thẩm quyền giải quyết dứt điểm, tức là sự việc vẫn còn đang tranh chấp, nhưng ông O đã xây dựng hàng rào trên phần đất còn đang tranh chấp này. Lẽ ra, ông O phải chờ đến khi có kết quả giải quyết của cơ quan có thẩm quyền, phần đất tranh chấp thuộc về ai sử dụng thì lúc đó ông mới tiến hành xây dựng hoặc không xây dựng mới đúng. Vì vậy, trong vụ việc này, lỗi chính dẫn đến xảy ra vụ việc là do ông O xây dựng hàng rào trên phần đất còn đang tranh chấp với gia đình ông P.

Do đó, xét yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn O và bà Nguyễn Thị Kim H là không có căn cứ để chấp nhận.

Tại Đơn phản tố đề ngày 26/6/2018 của Ông Lê Thanh P, ông cho rằng ông O xây dựng hàng rào trên phần đất thuộc quyền sử dụng của gia đình ông nên ông không đồng ý bồi thường, nhưng đó chỉ là ý kiến trình bày của ông chứ không phải yêu cầu phản tố. Vì vậy, xét lời trình bày của ông Lê Thanh N – là người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Thanh P là có cơ sở nên được chấp nhận.

Xét yêu cầu của ông Lê Thanh N – là người đại diện ủy quyền của nguyên đơn Lê Thanh P có yêu cầu ông O tháo dỡ hàng rào trên phần đất tranh chấp. Tuy nhiên, do ông P không có yêu cầu phản tố và đây là yêu cầu phát sinh tại phiên tòa. Hơn nữa, do phần đất còn đang tranh chấp nên Tòa án không thể xác định ranh giới, mốc giới như thế nào nên không có cơ sở để tuyên tháo dỡ phần hàng rào. Do đó, Hội đồng xét xử dành riêng cho ông P một vụ kiện khác về việc yêu cầu tháo dỡ hàng rào đối với ông O trong khi giải quyết tranh chấp quyền sử dụng đất.

[4] Về chi phí khảo sát, định giá: Ông Lê Văn O và bà Nguyễn Thị Kim H phải nộp toàn bộ chi phí định giá là 750.000 đồng. Ông O, bà H đã nộp xong.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông O, bà H phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào các Điều 364, 584, 585 và 589 của Bộ luật dân sự, các Điều 147, 165, khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 3 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn O và bà Nguyễn Thị Kim H về việc yêu cầu ông Lê Thanh P trả số tiền 543.000 đồng (năm trăm bốn mươi ba nghìn đồng).

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn O (Oạnh) và bà Nguyễn Thị Kim H đối với bà Nguyễn Thị Kiều Mộng.

Dành riêng cho ông Lê Thanh P một vụ kiện khác về việc yêu cầu tháo dỡ hàng rào khi cùng giải quyết tranh chấp quyền sử dụng đất.

2. Về chi phí khảo sát, định giá:

Ông Lê Văn O và bà Nguyễn Thị Kim H phải nộp toàn bộ chi phí định giá là 750.000 đồng. Ông O, bà H đã nộp xong.

3. Về án phí: Buộc ông Lê Văn O, bà Nguyễn Thị Kim H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ông O đã tạm ứng số tiền 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0008726, ngày 04/7/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, khấu trừ nên ông O, bà H đã nộp xong.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, báo cho các đương sự biết, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án. Đối với các đương sự vắng thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh VL: 01;
- VKSND TX. BM: 01;
- Chi cục THADS TXBM: 01;
- Đương sự: 04;
- Lưu: 04

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Toàn